

Số: 08 /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày 18 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác bồi thường nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Để triển khai công tác bồi thường nhà nước năm 2023 trên địa bàn tỉnh đạt hiệu quả, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai có hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước năm 2017 (Luật TNBTCNN) và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân nhằm thực hiện tốt công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức trong thi hành công vụ; tăng cường hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước trong các ngành, lĩnh vực.

- Kịp thời giải quyết yêu cầu bồi thường cho các tổ chức, cá nhân bị thiệt hại do hành vi trái pháp luật của cán bộ, công chức gây ra khi thi hành công vụ; không để tình trạng vụ việc tồn đọng, kéo dài, gây bức xúc trong dư luận xã hội và ảnh hưởng đến quyền, lợi ích của người bị thiệt hại, uy tín của Đảng và Nhà nước.

2. Yêu cầu

- Bám sát nội dung chỉ đạo của Bộ Tư pháp tại Công văn số 5178/BTP-BTNN ngày 23/12/2022 về việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm công tác bồi thường nhà nước năm 2023.

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ của mình, các cơ quan tiến hành xây dựng kế hoạch, xác định cụ thể nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, trách nhiệm thực hiện, tiến độ hoàn thành để tổ chức triển khai có hiệu quả; đảm bảo các điều kiện để thực hiện tốt công tác bồi thường nhà nước theo thẩm quyền.

- Thực hiện nghiêm túc nội dung phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước tại Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

II. NỘI DUNG

1. Tổ chức thực hiện sơ kết 5 năm thi hành Luật TNBTCNN

- Các sở, ban ngành tỉnh; UBND các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi là UBND cấp huyện) chủ động nắm bắt tình hình công tác bồi thường nhà

nước trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương thuộc thẩm quyền quản lý để báo cáo kịp thời, đầy đủ tình hình, số liệu công tác bồi thường nhà nước phục vụ cho công tác sơ kết 05 năm thi hành Luật TNBTCNN (*báo cáo gửi về Sở Tư pháp khi có yêu cầu*).

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện tốt việc tham mưu UBND tỉnh thực hiện sơ kết 05 năm thi hành Luật TNBTCNN trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 1983/QĐ-BTP ngày 07/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp; tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo sơ kết 05 năm thi hành Luật TNBTCNN trình UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp.

Thời gian hoàn thành: Trước ngày 30/7/2023.

2. Thực hiện tốt công tác giải quyết yêu cầu bồi thường thuộc thẩm quyền

Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, đơn vị mình khẩn trương thụ lý, giải quyết các vụ, việc yêu cầu bồi thường nhà nước đã đủ điều kiện theo chỉ đạo tại khoản 15 Điều 2 Nghị quyết số 134/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội về tiếp tục thực hiện các Nghị quyết của Quốc hội về giám sát chuyên đề chất vấn trong nhiệm kỳ khóa XIV và một số Nghị quyết trong nhiệm kỳ khóa XIII; giải quyết dứt điểm các vụ việc yêu cầu bồi thường đã thụ lý nhưng đến nay chưa có quyết định giải quyết yêu cầu bồi thường; nhanh chóng giải quyết các vụ việc yêu cầu bồi thường nhà nước thuộc thẩm quyền khi có phát sinh, không để tình trạng vụ việc tồn đọng, kéo dài; thực hiện đầy đủ các nội dung quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước thuộc thẩm quyền và thực hiện nghiêm quy định về xem xét trách nhiệm hoàn trả, xử lý kỷ luật (nếu có) đối với người thi hành công vụ gây thiệt hại.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2023.

3. Công tác phối hợp trong hoạt động quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước

- Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện có trách nhiệm thực hiện tốt hoạt động phối hợp trong công tác bồi thường nhà nước theo Quyết định số 1262/QĐ-UBND ngày 20/8/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế phối hợp thực hiện công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh. Theo đó, thực hiện nghiêm quy định về trách nhiệm gửi các văn bản trong quá trình giải quyết bồi thường và xem xét trách nhiệm hoàn trả cho cơ quan quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước ở Trung ương và địa phương (*đầu mối là Cục Bồi thường nhà nước - Bộ Tư pháp và Sở Tư pháp*) theo đúng quy định của Luật TNBTCNN và Thông tư số 08/2019/TT-BTP của Bộ Tư pháp; có văn bản thông báo về việc tổ chức thương lượng để Sở Tư pháp tham gia thương lượng (*đây là quy định bắt buộc trong thủ tục giải quyết yêu cầu bồi thường tại cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại theo Điều 46 Luật TNBTCNN*).

- Sở Tư pháp có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc phối hợp thực hiện các quy định về công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh. Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh các nội dung phối hợp khác theo tình hình thực tế của địa phương và yêu cầu của Bộ Tư pháp (nếu có).

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2023.

4. Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước

- Các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm tổ chức quán triệt, phổ biến những nội dung cơ bản của Luật TNBTCNN và các văn bản hướng dẫn thi hành đến cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý nhằm nâng cao ý thức, trách nhiệm chấp hành pháp luật trong quá trình thực thi công vụ, góp phần phòng ngừa, hạn chế hành vi vi phạm pháp luật gây thiệt hại thuộc phạm vi, trách nhiệm bồi thường của Nhà nước.

- Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về trách nhiệm bồi thường của Nhà nước cho cá nhân, tổ chức trên địa bàn tỉnh; kết hợp đồng thời hình thức tuyên truyền phổ biến trực tiếp và tuyên truyền, phổ biến qua các phương tiện thông tin truyền thông, trong đó lồng ghép với việc triển khai thực hiện Quyết định 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân và Quyết định 979/QĐ-TTg ngày 12/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Đề án “Thí điểm đổi mới hoạt động đánh giá hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật”.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.

5. Hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác bồi thường nhà nước

- Trong quá trình giải quyết bồi thường, xem xét trách nhiệm hoàn trả, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, cơ quan trực tiếp quản lý người thi hành công vụ gây thiệt hại chủ động có văn bản đề nghị hướng dẫn gửi về Sở Tư pháp để được hướng dẫn kịp thời.

- Sở Tư pháp có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc giải quyết yêu cầu bồi thường, xem xét trách nhiệm hoàn trả của các cơ quan trên địa bàn tỉnh. Khi có các căn cứ quy định tại Điều 14, Điều 17 Thông tư số 08/2019/TT-BTP ngày 10/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định biện pháp thực hiện chức năng quản lý nhà nước về công tác bồi thường nhà nước, Sở Tư pháp chủ động có văn bản tham mưu UBND tỉnh thực hiện đôn đốc, kiểm tra công tác bồi thường nhà nước theo quy định; tổ chức bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ về công tác bồi thường nhà nước cho người trực tiếp tham mưu công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.

6. Lập dự toán, quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí bồi thường

- Các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động phối hợp với Sở Tài chính lập dự toán kinh phí bồi thường nhà nước; đảm bảo nguồn kinh phí đáp ứng yêu cầu bồi thường khi phát sinh vụ việc. Việc quản lý, sử dụng, bổ sung, cấp kinh phí bồi thường, thực hiện chi trả tiền bồi thường, quyết toán kinh phí bồi thường, thu nộp tiền hoàn trả về bồi thường nhà nước thực hiện theo quy định.

- Sở Tài chính phối hợp với các sở, ban ngành tỉnh, UBND các huyện, thị xã, thành phố tiến hành lập dự toán kinh phí bồi thường của cơ quan giải quyết bồi thường được bảo đảm kinh phí hoạt động từ ngân sách địa phương; thực hiện cấp phát kinh phí bồi thường, chi trả tiền bồi thường và quyết toán kinh phí bồi thường theo quy định; trong quá trình xem xét, cấp kinh phí bồi thường phát hiện cơ quan giải quyết bồi thường chưa thực hiện đúng quy định về thành phần thương lượng theo quy định tại khoản 3 Điều 46 Luật TNBTCNN thì yêu cầu cơ quan giải quyết bồi thường hoàn thiện hồ sơ giải quyết bồi thường theo quy định tại khoản 4 Điều 62 Luật TNBTCNN nhằm ngăn ngừa hệ quả quyết định giải quyết bồi thường bị hủy theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 48 Luật TNBTCNN.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2023.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các sở, ban ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và các nội dung trong Kế hoạch này, xây dựng kế hoạch cụ thể về công tác bồi thường nhà nước năm 2023 trong phạm vi ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý để triển khai thực hiện, đảm bảo đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả. *Thời gian ban hành kế hoạch trước ngày 15/02/2023.*

- Phối hợp chặt chẽ với Sở Tư pháp tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; định kỳ hoặc đột xuất (*khi có yêu cầu*) báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp (*qua Sở Tư pháp*) kết quả thực hiện công tác bồi thường nhà nước theo quy định.

2. Trách nhiệm của Sở Tư pháp

- Chủ động lựa chọn hình thức sơ kết 05 năm thi hành Luật TNBTCNN phù hợp theo Quyết định số 1983/QĐ-BTP ngày 07/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch sơ kết 05 năm thi hành Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước, tham mưu UBND tỉnh thực hiện sơ kết.

- Giao Giám đốc Sở Tư pháp quyết định thành lập Đoàn kiểm tra công tác bồi thường nhà nước trên địa bàn tỉnh; có báo cáo kết luận kiểm tra và báo cáo UBND tỉnh, Bộ Tư pháp kết quả kiểm tra.

- Chủ trì phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này. Tổng hợp kết quả thực hiện tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh báo cáo Bộ Tư pháp theo quy định.

Trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch, có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị phản ánh bằng văn bản về Sở Tư pháp để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục Bồi thường nhà nước (Bộ Tư pháp);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, NCbđv35.



**KT CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Hoàng Tuấn
Trần Hoàng Tuấn

